

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90**/2024/DSST

Ngày: 31-7-2024

*“Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phước Ninh

2. Ông Huỳnh Quan Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị NTTH, sinh năm 2000; Địa chỉ: Số 36/2/68, khóm A, phường A, thành phố A, tỉnh Trà Vinh, có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh TP, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp A, xã A, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIẾN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn chị NTTH trình bày:

Giữa chị H và anh P có quen biết nhau ngoài xã hội. Từ tháng 9 năm 2022, anh P vay tiền của chị H rất nhiều lần thấp nhất 5.000.000 đồng, nhiều nhất là 25.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản và tiền mặt, chị H nhiều lần yêu cầu trả nhưng anh P không trả mà cứ hẹn. Đến tháng 11 năm 2023 chị H yêu cầu anh P viết giấy nợ và hai bên chốt lại số nợ là 86.250.000 đồng bắt đầu thời gian nợ từ ngày 01-9-2022. Từ khi chốt lại số nợ cho đến nay anh P vẫn không trả số nợ trên cho chị H. Nay chị H yêu cầu anh P trả số tiền 86.250.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh TP vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết, bị đơn anh TP đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với nội dung vụ án do nguyên đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử, các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định. Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NTTH, buộc anh TP có nghĩa vụ trả cho chị NTTH số tiền vay là 86.250.000 đồng. Ghi nhận chị NTTH không yêu cầu tính lãi.

- Về án phí: Tính án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa theo quy định tại Điều 227, 228, 233 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tại Đơn khởi kiện của chị NTTH yêu cầu anh TP có nghĩa vụ trả số tiền vay 86.250.000 đồng (Tám mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng), chị H không yêu cầu tính lãi nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và anh P cư trú tại: ấp Trường Ân, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án thể hiện:

[3.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, chị NTTH cung cấp chứng cứ Giấy mượn nợ ngày 01-9-2022 (Bút lục 32), Bản sao kê tài khoản (Bút lục 25-29), Giấy xác nhận ngày 10-5-2024 của anh Nguyễn Văn Thọ là Người làm chứng (Bút lục 31). Anh TP không cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91; khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là chứng cứ hợp pháp dùng để giải quyết vụ án.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị NTTH, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh P có vay tiền chị H tổng cộng là 86.250.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản và tiền mặt, đến tháng 11 năm 2023 hai bên chốt lại số nợ và anh P ghi giấy nợ là

có thật, có sự chứng kiến của anh h Nguyễn Văn Thọ. Việc vay mượn tiền giữa hai bên có Giấy mượn tiền và Bản sao kê chuyển khoản của Vietcombank. Kể từ thời điểm hai bên ký kết giấy mượn tiền nói trên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định của Bộ luật dân sự. Việc anh TP không trả tiền nợ đã ảnh hưởng đến quyền lợi của chị NTTH, dẫn đến việc chị H khởi kiện anh P. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc anh TP có nghĩa vụ giao lại chị NTTH số tiền vay 86.250.000 đồng (Tám mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) là hoàn toàn có cơ sở, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H. Ghi nhận chị NTTH không yêu cầu tính lãi suất đối với anh TP.

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên là có cơ sở phù hợp.

[5] Về án phí sơ thẩm dân sự: Bị đơn anh TP phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 146, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị NTTH đối với anh TP về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc anh TP có nghĩa vụ trả cho chị NTTH số tiền 86.250.000 (Tám mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Ghi nhận chị NTTH không yêu cầu tính lãi suất đối với anh TP.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh TP phải chịu 4.312.500 (Bốn triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Chị NTTH không phải chịu án phí, hoàn trả cho chị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.156.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010826 ngày 25-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị NTTH được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Hiếu